

KẾ HOẠCH
Cải thiện Chỉ số mức độ chuyển đổi số (DTI) năm 2024
của Sở Giao thông vận tải

Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 05/04/2024 của UBND tỉnh về việc công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023; Chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của Sở Giao thông vận tải đạt tổng điểm là 633,56/1000 điểm, đứng thứ 19/19 các sở, ngành và xếp hạng ở mức “Trung bình”; Cụ thể điểm số đạt được theo từng tiêu chí như sau: Nhận thức số được 70/100 điểm, đạt 70%; Thể chế số được 50/100 điểm, đạt 50%; Hạ tầng số được 100/100 điểm, đạt 100%; Nhân lực số được 52,63/100 điểm, đạt 52,63%; An toàn thông tin mạng được 127,37/200 điểm, đạt 63,685%; Hoạt động chính quyền số được 147,6/300 điểm, đạt 49,2%; Hoạt động xã hội số được 85,96/100 điểm, đạt 85,96%.

Để phát huy kết quả đạt được và khắc phục các tiêu chí có điểm số thấp, góp phần đạt các mục tiêu Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông, Sở Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch Cải thiện, nâng cao Chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) năm 2024 như sau:

I. KẾ HOẠCH CẢI THIỆN CHỈ SỐ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ (DTI) NĂM 2024

1. Cơ sở pháp lý

- Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

- Quyết định số 709/QĐ-SGTVT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 05/04/2024 của UBND tỉnh về việc công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023;

- Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2024;

- Kế hoạch số 51/KH-SGTVT ngày 29/03/2024 của Sở Giao thông vận tải về Chuyển đổi số Sở Giao thông vận tải năm 2024.

2. Mục tiêu, yêu cầu

a) Mục đích

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và xác định Chỉ số mức độ chuyển đổi số năm 2024.

- Nâng cao Chỉ số mức độ chuyển đổi số năm 2024 của Sở Giao thông vận tải, phấn đấu kết quả xếp loại chuyển đổi số năm 2024 của Sở Giao thông vận tải tăng ít nhất 05 bậc so với năm 2023.

b) Yêu cầu

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm tổ chức rà soát, khắc phục, cải thiện các chỉ số và chỉ số thành phần chuyển đổi số năm 2023 mà có điểm số thấp; gắn với tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành tốt các nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 của Sở Giao thông vận tải.

- Đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch cải thiện Chỉ số mức độ chuyển đổi số năm 2024 được thực hiện đồng bộ với Kế hoạch số 51/KH-SGTVT ngày 29/03/2024 của Sở Giao thông vận tải về Chuyển đổi số Sở Giao thông vận tải năm 2024 và các Kế hoạch khác liên quan tới nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị.

3. Nội dung nhiệm vụ

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ban tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung sau đây:

- Chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 51/KH-SGTVT ngày 29/03/2024 của Sở Giao thông vận tải. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (báo cáo đầy đủ các nội dung nhiệm vụ được giao), gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số (kèm theo tài liệu kiểm chứng) về Văn phòng Sở tổng hợp, trình Giám đốc Sở và báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở

- Chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, CCVC, người lao động toàn ngành về chuyển đổi số, DVCTT và sử dụng các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp; Tuyên truyền các nhiệm vụ về Chuyển đổi số đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị, trên trang thông tin điện tử, kênh mạng xã hội Zalo của Sở Giao thông vận tải.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình, tham mưu báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ của Sở.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện Chỉ số mức độ chuyển đổi số năm 2024 của Sở Giao thông vận tải, đề nghị Lãnh đạo các phòng, ban nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Giám đốc Sở (thông qua Văn phòng Sở) để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở GTVT;
- Các Phòng, ban thuộc Sở (th/h);
- Lưu: VT, VP(L).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Nhân Bản

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ SỐ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ (DTI) NĂM 2023 VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC NĂM 2024

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
1	Nhận thức số			
1.1	Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số do đồng chí Giám đốc làm trưởng ban	Đạt điểm tối đa: Sở Giao thông vận tải thành lập Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT và xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông tại Quyết định số 674/QĐ-SGTVT ngày 28/10/2022 do Giám đốc Sở làm trưởng ban chỉ đạo	- Duy trì hoạt động Ban chỉ đạo theo quy chế; Tham mưu kiện toàn kịp thời khi có sự thay đổi nhân sự	Văn phòng Sở
1.2	Giám đốc Sở chủ trì, chỉ đạo về chuyển đổi số			
1.2.1	<i>Tham gia đầy đủ các cuộc họp về CDS của tỉnh tổ chức</i>	Đạt điểm tối đa: Giám đốc Sở tham gia đầy đủ các cuộc họp về Chuyển đổi số do tỉnh tổ chức	- Theo dõi lịch họp của Ban chỉ đạo, lịch công tác của cơ quan để kịp thời xử lý (trường hợp Giám đốc Sở không tham dự thì tham mưu giấy ủy quyền phân công Phó giám đốc Sở tham dự)	Văn phòng Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
1.2.2	<i>Tổ chức và chủ trì các cuộc họp về CDS của Sở</i>	Không đạt: Không cung cấp được tài liệu kiểm chứng; Đồng chí Hà Sỹ Sơn - Phó Giám đốc Sở chỉ đạo tổ chức và chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất về Chuyển đổi số của Sở (chưa đúng quy định).	Tham mưu đồng chí Giám đốc Sở tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất về Chuyển đổi số của Sở đảm bảo quy chế làm việc	Văn phòng Sở
1.3	Chỉ đạo thực hiện chuyên đề về chuyển đổi số	Không đạt: Đồng chí Giám đốc chỉ đạo nhưng chưa ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện các Chuyên đề về chuyển đổi số (Báo cáo và góp ý báo cáo 9 tháng, năm 2023: Công văn số 1234/SGTVT-KT&KCHT ngày 30/9/2023, 1646/SGTVT-KT&KCHT ngày 27/11/2023)	- Tham mưu đồng chí Giám đốc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện các Chuyên đề về chuyển đổi số, đảm bảo theo Kế hoạch và chỉ đạo của UBND tỉnh	Văn phòng Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
1.4	Trang thông tin điện tử của Sở có chuyên mục riêng về chuyển đổi số; có đặt banner tuyên truyền về chuyển đổi số	Không đạt: Năm 2023, Sở đã đăng tải được 10 tin, bài lên Trang thông tin điện tử Sở; Thiết lập banner tuyên truyền về Chuyển đổi số trên trang TTĐT. Tuy nhiên, Qua rà soát lại, một số tin bài được đăng tại các chuyên mục khác chưa đúng chuyên mục Chuyển đổi số	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo lập chuyên mục Chuyển đổi số để đăng tin, bài theo quy định. - Các đơn vị trực thuộc thường xuyên cung cấp tin, bài về Chuyển đổi số gửi Ban biên tập cập nhật tin, bài lên Chuyên mục "Chuyển đổi số" đảm bảo quy chế; thường xuyên chia sẻ, cập nhật các bài viết về chuyển đổi số lên trang TTĐT của Sở; Tạo lập chuyên mục Chuyển đổi số để đăng tin, bài theo quy định. - Duy trì banner tuyên truyền về Chuyển đổi số trên trang TTĐT 	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
1.5	Có triển khai tuyên truyền chuyển đổi số qua Trang mạng xã hội của Sở	Đạt điểm tối đa: Từ tháng 10/2022, thiết lập trang Zalo của Sở GTVT và thực hiện tốt công tác tuyên truyền thông tin về chuyển đổi số của ngành, của tỉnh qua trang Zalo (Thông báo số 142/TB-SGTVT ngày 14/10/2022)	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì hoạt động trang Zalo của Sở GTVT; - Tiếp tục thực hiện kết nối kênh Zalo Sở GTVT theo hướng dẫn tại Thông báo số 142/TB-SGTVT 	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
2	Thế chế số			
2.1	Kế hoạch giai đoạn về Chuyển đổi số	Đạt điểm tối đa: Tham mưu ban hành Quyết định số 709/QĐ-SGTVT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	- Rà soát, tham mưu ban hành văn bản đơn đốc triển khai, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 709/QĐ-SGTVT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Sở Giao thông Vận tải.	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
2.2	Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm (được ban hành trước ngày 31/1 của năm kế hoạch và do người đứng đầu ký)	Không đạt: Ban hành Kế hoạch số 35/KH-SGTVT ngày 19/04/2023 về Chuyển đổi số Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Nông năm 2023 (thời gian ban hành sau ngày 31/1 của năm kế hoạch)	- Tham mưu đơn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 51/KH-SGTVT ngày 29/03/2024 của Sở Giao thông vận tải về Chuyển đổi số Sở Giao thông vận tải năm 2024.	Văn phòng Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
2.3	Triển khai phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh	Không đạt: Chưa ban hành văn bản triển khai phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành văn bản triển khai phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh. - Rà soát, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện tuân thủ theo Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông theo Công văn 156/STTTT-CNTT ngày 13/02/2023 	Văn phòng Sở
2.4	Tham gia hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm phổ biến, quán triệt công tác chi cho chuyển đổi số	Không đạt: UBND tỉnh chưa triển khai hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn nên không có cơ sở cử CBCC tham gia (nguyên nhân khách quan)	Tham mưu cử công chức, viên chức tham gia theo Kế hoạch của cơ quan chức năng.	Văn phòng Sở phối hợp Phòng Kế hoạch - Tài chính
2.5	Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ về chuyển đổi số của Sở	Đạt điểm tối đa: Đơn vị đã ban hành các văn bản đôn đốc, triển khai (Thông báo số 75/TB-SGTVT ngày 19/5/2024)	Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ; văn bản đôn đốc, triển khai, định kỳ kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở
3	Hạ tầng số			

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
3.1	Có sơ đồ thiết kế quản trị hệ thống mạng LAN; có thiết lập hạ tầng kỹ thuật mạng Lan	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Sơ đồ thiết kế quản trị hệ thống mạng LAN được thiết kế trong thuyết minh Hồ sơ đề xuất cấp độ cho Hệ thống thông tin của Sở Giao thông vận tải (Quyết định số 33/QĐ-STTTT ngày 14/3/2022 của Sở TT&TT Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của Sở Giao thông vận tải)	- Duy trì hoạt động mạng LAN; Tham mưu thay đổi sơ đồ mạng LAN khi hệ thống có sự thay đổi.	Văn phòng Sở
3.2	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, được trang bị máy tính làm việc tại cơ quan, đơn vị	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Công chức, viên chức tại đơn vị được trang bị đầy đủ máy tính làm việc (<i>Báo cáo số 139/BC-SGTVT ngày 14/06/2023</i>)	- Rà soát, bố trí, đảm bảo 100% công chức, viên chức làm việc tại đơn vị được bố trí máy tính làm việc	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
4	Nhân lực số			
4.1	Tỷ lệ công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Đơn vị đã phân công công chức chuyên trách về chuyển đổi số (Quyết định số 440/QĐ-SGTVT ngày 19/9/2023 và Quyết định số 81/QĐ-SGTVT ngày 05/3/2024 thay thế Quyết định số 440/QĐ-SGTVT)	- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 81/QĐ-SGTVT ngày 05/03/2024 về việc phân công thực hiện nhiệm vụ tham mưu ứng dụng CNTT, triển khai chuyển đổi số và an toàn thông tin của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông	Văn phòng Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
4.2	Công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về An toàn thông tin mạng	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Đơn vị đã phân công công chức chuyên trách về chuyển đổi số (Quyết định số 440/QĐ-SGTVT ngày 19/9/2023 và Quyết định số 81/QĐ-SGTVT ngày 05/3/2024 thay thế Quyết định số 440/QĐ-SGTVT)	- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 81/QĐ-SGTVT ngày 05/03/2024 về việc phân công thực hiện nhiệm vụ tham mưu ứng dụng CNTT, triển khai chuyển đổi số và an toàn thông tin của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông	Văn phòng Sở
4.3	Tỷ lệ công chức, viên chức được tuyên truyền và có kỹ năng về an toàn thông tin	<i>Không đạt:</i> Sở Giao thông vận tải thực hiện tuyên truyền chủ yếu trên phần mềm quản lý điều hành iOffice	Quán triệt, thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến 100% công chức, viên chức; Lòng ghép, quán triệt tại các cuộc họp cơ quan	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
4.4	Tỷ lệ công chức, viên chức được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cơ bản	Không đạt: Sở Giao thông vận tải cử 2/68 công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cơ bản, đạt tỉ lệ 2,94% (theo Công văn số 1621/SGTVT-VT ngày 22/11/2023, Công văn số 1548/SGTVT-VT ngày 10/11/2023)	Tham mưu văn bản đề nghị cơ quan chức năng tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cơ bản; phấn đấu 50% công chức, viên chức được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cơ bản	Văn phòng Sở
5	An toàn thông tin mạng			
5.1	Số lượng hệ thống thông tin đã được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ	Đạt điểm tối đa: Sở có 02 hệ thống thông tin được phê duyệt tại Quyết định số 33/QĐ-STTTT ngày 14/3/2022 của Sở TT&TT Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của Sở Giao thông vận tải	- Rà soát, tiếp tục tham mưu xây dựng hồ sơ đề xuất phê duyệt cấp độ đối với những hệ thống thông tin chưa được phê duyệt	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
5.2	Số lượng hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt	Không đạt: Sở có 02 hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin nhưng chưa triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo cấp độ đã được Sở TT&TT phê duyệt	- Tham mưu xin kinh phí, đầu tư thiết bị bảo mật, phần mềm virus,... theo phương án bảo vệ đối với hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ	Văn phòng Sở phối hợp Phòng Kế hoạch - Tài chính

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
5.3	Số lượng hệ thống thông tin tại đơn vị được kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh (SOC)	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Hệ thống thông tin tại Sở được kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh (SOC)	- Duy trì kết nối chia sẻ dữ liệu từ Hệ thống thông tin của Sở với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh (SOC)	Văn phòng Sở
5.4	Số lượng máy tính của cán bộ công chức, viên chức được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc, diệt virus bản quyền và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh (SOC)	<i>Đạt điểm gần tối đa:</i> 52/57 máy tính được cài phần mềm phòng chống mã độc tập trung đạt tỷ lệ 91,2% máy tính được cài đặt)	Tiếp tục rà soát, kịp thời cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung, phần mềm diệt virus bản quyền đối với toàn bộ máy tính tại đơn vị; thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh (SOC)	Văn phòng Sở; Các phòng, ban thuộc Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
5.5	Số lượng hệ thống thông tin của Sở đã được kiểm tra, đánh giá đầy đủ các nội dung theo quy định	Không đạt: 02 hệ thống thông tin của Sở được phê duyệt cấp độ an toàn vào cuối năm 2022 tại Quyết định số 33/QĐ-STTTT ngày 14/3/2022; Theo báo giá của doanh nghiệp tổng kinh phí thực hiện đánh giá khoảng 300.000.000 đồng nên đơn vị chưa bố trí được kinh phí để thực hiện việc đánh giá	Tham mưu xây dựng phương án kinh phí thuê đơn vị có chức năng kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đáp ứng bộ tiêu chuẩn cơ sở TCCS 02-VNISA để thực hiện việc kiểm tra đánh giá các hệ thống thông tin theo quy định (các doanh nghiệp được nêu tại Công văn số 1613/STTTT-CNTT ngày 07/11/2022); phân đầu 50% HTTT tại đơn vị được kiểm tra, đánh giá	Văn phòng Sở phối hợp Phòng Kế hoạch - Tài chính
5.6	Đơn vị có tham gia lớp diễn tập, ứng cứu sự cố ATTT của tỉnh tổ chức	Đạt điểm tối đa: Đơn vị có cử công chức tham gia lớp diễn tập, ứng cứu sự cố ATTT	Tham mưu văn bản cử công chức, viên chức tham gia theo Kế hoạch của cơ quan chức năng	Văn phòng Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
5.7	Đơn vị có tham gia lớp đào tạo, tập huấn ATTT của tỉnh	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Đơn vị có cử công chức tham gia lớp đào tạo, tập huấn ATTT của tỉnh	Tham mưu văn bản cử công chức, viên chức tham gia theo Kế hoạch của cơ quan chức năng	Văn phòng Sở
5.8	Tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT)			
5.8.1	Tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT) (nguồn đầu tư)	Không đạt: Việc đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn thông tin chưa cao; chưa đưa ra được tài liệu kiểm chứng	Tham mưu kế hoạch sử dụng kinh phí cho công tác an toàn thông tin từ nguồn đầu tư đảm bảo >3% tổng kinh phí đầu tư từ NSNN cho ATTT	Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp Văn phòng Sở
5.8.2	Tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT) (nguồn chi thường xuyên)	Không đạt: Việc đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn thông tin chưa cao; chưa đưa ra được tài liệu kiểm chứng	Tham mưu kế hoạch sử dụng kinh phí cho công tác an toàn thông tin từ nguồn chi thường xuyên đảm bảo > 3% tổng kinh phí đầu tư từ NSNN cho ATTT	Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp Văn phòng Sở
6	Hoạt động chính quyền số			

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
6.1	Trang thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Không đạt: Trang thông tin điện tử Sở Giao thông vận tải chưa đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022	Xây dựng Kế hoạch nâng cấp Trang TTĐT đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022	Văn phòng Sở phối hợp phòng Kế hoạch - Tài chính
6.2	Các ứng dụng cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Không đạt: Năm 2023, Sở chưa có ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP). Tuy nhiên, năm 2024 Sở đã kết nối Hệ thống dịch vụ công lĩnh vực đường bộ với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP của tỉnh	Thực hiện kết nối các ứng dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) theo yêu cầu của Bộ GTVT	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
6.3	Tỷ lệ DVCTT được điền sẵn thông tin	Không đạt: Theo Quyết định số 889/QĐ-UBND của UBND tỉnh, số DVCTT toàn trình của Sở là 4/113 TTHC	Thường xuyên kiểm tra, rà soát để đảm bảo 100% TTHC cấp độ toàn trình được điền sẵn thông tin, người dân và doanh nghiệp không cần phải khai báo lại khi sử dụng dịch vụ công	Văn phòng Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
6.4	Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến	Không đạt: Sở có 4/4 TTHC mức độ toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến. Tuy nhiên, do người cung cấp thông tin, tài liệu kiểm chứng không cung cấp tài liệu kiểm chứng theo yêu cầu của Tổ thẩm định.	Tuyên truyền người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến; phấn đấu 100% TTHC cấp độ toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; Cung cấp tài liệu kiểm chứng theo yêu cầu của Tổ thẩm định.	Văn phòng Sở Phối hợp với Phòng QL VT, PT &NL và Phòng KT & QL KCHTGT
6.5	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến	Đạt điểm tối đa: Đơn vị có 2424/2679 hồ sơ giải quyết trực tuyến (đạt 90,48%)	Tuyên truyền người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến; phấn đấu tổng số hồ sơ giải quyết trực tuyến của dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình đạt tỷ lệ >95% so với tổng số hồ sơ giải quyết dịch vụ công trong năm của Sở	Văn phòng Sở Phối hợp với Phòng QL VT, PT &NL và Phòng KT & QL KCHTGT
6.6	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng Dịch vụ công	Đạt điểm tối đa: Theo tổng hợp báo cáo kết quả khảo sát tại Thông báo số 325/TB-SGTVT ngày 08/12/2023, đánh giá đạt 96,1% người dân và doanh nghiệp hài lòng về dịch vụ công của đơn vị	- Tiếp tục tham mưu xây dựng phiếu khảo sát mức độ hài lòng đối với việc cung cấp dịch vụ công năm 2024 của Sở Giao thông vận tải	Văn phòng Sở Phối hợp với Phòng QL VT, PT &NL và Phòng KT & QL KCHTGT

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
6.7	Triển khai nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Kịp thời triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (iOffice) để phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành phần mềm hệ thống Quản lý văn bản và điều hành iOffice	Tiếp tục quán triệt sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (iOffice) để phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành; thực hiện ký số bởi chữ ký số chuyên dùng trên 100% văn bản điện tử	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
6.8	Triển khai nền tảng họp trực tuyến đến cấp Sở và đến từng thiết bị cá nhân	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Đơn vị chỉ có 01 phòng họp trực tuyến phục vụ các cuộc họp tại Sở đang sử dụng hệ thống và ứng dụng họp trực tuyến vnpt-meeting	Xây dựng Kế hoạch nâng cấp Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật phục vụ các cuộc họp trực tuyến với Bộ GTVT, kết nối và họp, hội nghị trực tuyến với các cơ quan Đảng	Văn phòng Sở phối hợp Phòng Kế hoạch - Tài chính
6.9	Ứng dụng nền tảng số phục vụ hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	<i>Không đạt:</i> Đơn vị chưa có ứng dụng nền tảng số phục vụ kiểm tra, giám sát do UBND tỉnh chưa triển khai (nguyên nhân khách quan)	Tham mưu văn bản đề nghị cấp thẩm quyền xây dựng Ứng dụng nền tảng số phục vụ hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý; Triển khai, thực hiện theo Kế hoạch của cơ quan chức năng	Văn phòng Sở

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
6.10	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Không đạt: Năm 2023, Sở chưa tạo lập danh mục hồ sơ công việc, hồ sơ lưu trữ trên môi trường mạng. Tuy nhiên, năm 2024 Sở đã ban hành danh mục hồ sơ lưu trữ Sở Giao thông vận tải năm 2024 tại Quyết định số 37/QĐ-SGTVT ngày 23/1/2024	Tham mưu văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện việc lập hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; đảm bảo đạt tỷ lệ 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
6.11	Tỷ lệ văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa cơ quan Nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng	Đạt điểm tối đa: Đơn vị thực hiện việc ký số bởi chữ ký số chuyên dùng trên văn bản điện tử	Tham mưu văn bản quán triệt, triển khai; phấn đấu từ 99% trở lên văn bản được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
6.12	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	Đạt điểm gần tối đa: Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh đối với TTHC do Sở GTVT cung cấp đạt 95.08%	Tăng cường công tác tuyên truyền người dân, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh đối với TTHC do Sở GTVT cung cấp	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
6.14	Đơn vị đã có dữ liệu mở được đăng tải trên cổng dữ liệu mở hoặc cổng thông tin của tỉnh.	Không đạt: Đơn vị chưa có ứng dụng hay hệ thống thông tin dữ liệu mở; UBND tỉnh chưa xây dựng cổng dữ liệu mở để cập nhật thông tin dữ liệu mở của Sở GTVT	Triển khai, thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
6.15	Tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức được cung cấp và sử dụng hộp thư điện tử công vụ hỗ trợ trao đổi công việc.	Đạt điểm tối đa: Trên hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh đã tạo lập 57 tài khoản mail công vụ cho đơn vị có 48 công chức, viên chức sử dụng mail công vụ	Tiếp tục quán triệt việc sử dụng hộp thư công vụ theo quy định tại Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 26/01/2022; đảm bảo 100% công chức, viên chức được cấp và thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử công vụ	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
6.16	Tổng chi Ngân sách nhà nước cho CNTT, chuyển đổi số	Không đạt: Việc đầu tư cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số từ nguồn chi sự nghiệp, nguồn đầu tư còn hạn chế; chưa có tài liệu kiểm chứng	Tham mưu kế hoạch phân bổ kinh phí đảm bảo chi cho công tác chuyển đổi số; báo cáo cơ quan thẩm quyền cấp, bổ sung kinh phí (từ nguồn đầu tư và nguồn chi thường xuyên); phân đầu chi cho CNTT, Chuyển đổi số đạt tỷ lệ 1% so với tổng chi ngân sách được cấp	Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp Văn phòng Sở
7	Hoạt động xã hội số			

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
7.1	Số lượng cán bộ công chức, viên chức người lao động có danh tính số/ tài khoản định danh điện tử	<i>Đạt điểm tối đa:</i> 100% công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị có tài khoản định danh điện tử	- Tham mưu văn bản đơn đốc, quán triệt việc triển khai thực hiện bổ sung thông tin vào tài khoản định danh điện tử; đảm bảo 100% công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị cập nhật, bổ sung đầy đủ thông tin cá nhân theo quy định.	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
7.2	Tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức có chữ ký số	<i>Không đạt:</i> Đơn vị có 18/60 công chức, viên chức được cấp chữ ký số, chiếm tỉ lệ 30% (Tiêu chí chưa được đánh giá phù hợp, chưa sát với thực tiễn triển khai vì công chức, viên chức không có chức vụ sẽ không được cấp chữ ký số)	- Tham mưu văn bản kiến nghị cơ quan chức năng xem xét xây dựng lại quy định để đánh giá lại tiêu chí này cho đảm bảo sát với thực tiễn triển khai - Rà soát cấp mới đối với công chức, viên chức được bổ nhiệm làm lãnh đạo hoặc kế toán trưởng; Đảm bảo 100% công chức, viên chức là lãnh đạo và kế toán trưởng có chữ ký số	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc

STT	Chỉ số/Chỉ số thành phần	Kết quả đạt được năm 2023, nguyên nhân	Nhiệm vụ/Giải pháp khắc phục năm 2024	Đơn vị chủ trì
7.3	Tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức, người lao động sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử	<i>Đạt điểm tối đa:</i> 100% công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị có sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử như nhận lương qua tài khoản ngân hàng, smartbanking, ví điện tử zalopay, momo...	Quản triển 100% công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị tích cực sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử không dùng tiền mặt	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
7.4	Tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức, người lao động được lập hồ sơ sức khỏe điện tử	<i>Đạt điểm tối đa:</i> 100% công chức, viên chức, người lao động đã lập hồ sơ sức khỏe điện tử (theo thông kê báo cáo tạo lập hồ sơ sức khỏe cá nhân theo Báo cáo 891/BC-UBND tỉnh Đắk Nông ngày 26/12/2023	Tiếp tục quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị cài đặt và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử do Văn phòng Bộ Y tế phát hành theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 555/KH-UBND ngày 13/8/2021	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc
7.5	Kênh tương tác hai chiều với người dân thông qua mạng xã hội trực tuyến	<i>Đạt điểm tối đa:</i> Đơn vị có trang Zalo của Sở Giao thông vận tải thực hiện công tác tuyên truyền thông tin về chuyển đổi số và có tính năng tương tác hai chiều với người dân	Tiếp tục duy trì hoạt động Trang Zalo của Sở; Công khai, thông báo trang Zalo trên trang TTĐT của Sở để các tổ chức, cá nhân biết, trao đổi thông tin	Văn phòng Sở; các phòng, ban trực thuộc